

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HSST

Ngày: 31/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ - TỈNH KONTUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trọng Hàn

Các Hội thẩm nhân: 1. Bà Phạm Thị Giang.

2. Ông Vũ Văn Linh.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà tham gia phiên tòa: Bà
Bà Bùi Thị Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà - tỉnh
Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2023/HSST ngày
25 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXXST-
HS ngày 17/5/2023 đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 11/11/1993, tại
tỉnh Kon Tum. Nơi cư trú: Thôn 6, xã Kon Đào, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.
Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam;
Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Tiên, sinh năm 1945
và bà Bùi Thị Tài, sinh năm 1950. Cha, mẹ hiện làm nông và sinh sống tại Thôn
6, xã Kon Đào, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum; Bị cáo có vợ là Đỗ Thị Diệp, sinh
năm 1994 (đã ly hôn) và có 01 con tên Nguyễn Đỗ Gia Thiện, sinh năm 2015;
Tiền sự: Không;

Tiền án: 02 tiền án. Cụ thể: Ngày 11/11/2014, Nguyễn Văn H bị Tòa án
nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum xử phạt 08 (tám) tháng tù nhưng cho
hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng về tội trộm cắp tài sản
(Bản án số: 03/2014/HSST). Ngày 18/7/2017, Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân
huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội trộm cắp tài sản
(Bản án số 15/2017/HSST). Đến ngày 20/6/2022, Nguyễn Văn H chấp hành
xong án phạt tù trở về địa phương cư trú tại thôn 6, xã Kon Đào, huyện Đắk Tô,
tỉnh Kon Tum.

Bị cáo Nguyễn Văn H bị bắt tạm giam từ ngày 26/01/2023 đến nay đưa ra
xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1977. Địa chỉ: Thôn 3, xã Đắk La,
huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần Trung H , sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn 6, xã Kon Đào, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Những người tham gia tố tụng khác:** Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 26/01/2023, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 18S5–1559, mang theo công cụ đã chuẩn bị từ trước gồm: 03 (ba) cờ lê loại 24, 19, 8; 01 (một) tua vít; 01 (một) búa nhỏ đinh; 02 (hai) lưỡi cưa sắt và 01 (một) con dao nhọn, mục đích đi tìm kiếm tài sản nhà dân để trộm cắp. Trên đường đi, khi đến khu vực thuộc thôn 3, xã Đăk La, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum, Hoàng nhìn thấy một nhà dân bên phía đường bên trái (theo hướng huyện Đăk Hà đi thành phố Kon Tum) đang khóa và không có người ở nhà, Hoàng điều khiển xe mô tô quay ngược lại rồi rẽ vào đường bê tông, gần phía bên hông ngôi nhà nói trên, Hoàng cất giấu xe mô tô ở lô cà phê gần đó rồi mang theo các công cụ đã chuẩn bị từ trước, đi bộ vào phía sau nhà rồi lén lút trèo qua hàng rào lưới B40 đến trước cửa sổ bên hông ngôi nhà. Lúc này, Hoàng dùng búa đập vỡ kính cửa sổ, dùng cờ lê cạy, phá khung cửa sổ đột nhập vào bên trong ngôi nhà. Hoàng đi thẳng lên tầng hai lục lọi, tìm kiếm tài sản nhưng không thấy tài sản có giá trị nên Hoàng tiếp tục đi lên tầng ba. Thấy cửa phòng ngủ đầu tiên đang khóa, Hoàng đã lấy 01 (một) cái ghế (loại ghế dùng để thấp nhang) để gần đó và đem cái ghế lại vị trí cửa phòng ngủ trên rồi trèo lên ghế chui qua ô cửa thông gió để vào bên trong. Sau khi vào được bên trong phòng ngủ, Hoàng nhìn thấy 01 (một) kết sắt được đặt ở góc tường, gần cửa ra vào, Hoàng dùng tay kéo, dịch chuyển kết sắt ra một đoạn rồi lật kết sắt nằm xuống nền nhà, dùng 02 (hai) cái cờ lê loại 24 và 19 đã chuẩn bị trước đó cạy, phá kết sắt. Trong lúc đang cạy cửa kết sắt thì hai cái cờ lê loại 24 và 19 bị gãy một đầu nên Hoàng đi xuống tầng một lấy 02 (hai) con dao (bằng kim loại, loại dao chặt) ở phòng bếp đi lên tiếp tục cạy phá kết sắt. Khi mở được kết sắt thì không thấy tài sản có giá trị nên Hoàng tiếp tục tìm kiếm tài sản xung quanh phòng ngủ này. Tại đây, Hoàng đi đến bàn trang điểm được đặt trong phòng ngủ, thấy một ngăn kéo phía dưới bàn trang điểm bị khóa nên Hoàng dùng tua vít cạy mở ngăn kéo ra thì thấy bên trong có 02 (hai) cọc tiền loại tiền polime Việt Nam đồng với các tờ tiền có mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng); 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng); 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) và 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) Hoàng liền cầm lấy số tiền trên bỏ vào túi quần phía trước đang mặc. Hoàng tiếp tục đi đến giường ngủ thì thấy 02 (hai) nhẫn vàng được để ở phía trên đầu giường, Hoàng cầm lấy 02 (hai) nhẫn vàng trên bỏ vào túi quần phía sau đang mặc. Sau đó, Hoàng đi ra khỏi phòng rồi tiếp tục đi đến các phòng ngủ còn lại ở tầng ba ngôi nhà lục tìm nhưng không thấy tài sản nào có giá trị để trộm cắp nên Hoàng đi xuống tầng một và nhanh chóng tẩu thoát ra ngoài thì bị lực lượng Công an và người dân phát hiện, bắt quả tang và đưa về trụ sở để làm việc cùng tang vật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 04/KL-HĐĐG, ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Hà kết luận: 02 (hai) nhẫn vàng, loại vàng 18K, tổng khối lượng là 3,72 chỉ trị giá 14.500.000đ (mười bốn triệu năm trăm ngàn đồng).

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là: 113.450.000đ (một trăm mười ba triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

- Về vật chứng của vụ án: Cơ quan CSĐT đã tạm giữ các đồ vật, tài liệu:

+ Tổng số tiền Việt Nam đồng là 98.950.000đ (chín mươi tám triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng) gồm: 180 (một trăm tám mươi) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 500.000đ (năm trăm ngàn đồng), 02 (hai) tờ tiền Việt nam đồng mệnh giá 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), 14 (mười bốn) tờ tiền Việt nam đồng mệnh giá 100.000đ (một trăm ngàn đồng), 143 (một trăm bốn mươi ba) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 50.000đ (năm mươi ngàn đồng).

+ 02 (hai) nhẫn kim loại màu vàng;

+ 02 (hai) con dao bằng kim loại, loại dao chặt;

+ 01 (một) cờ lê 24 trên cờ lê có dòng chữ “CHROME VANA DIUM” một đầu bị gãy rời;

+ 01 (một) cờ lê 19 trên cờ lê có dòng chữ “CHROME VANA DIUM” một đầu bị gãy rời;

+ 01 (một) cờ lê 8 trên cờ lê có dòng chữ “XETI USA STANDARD”;

+ 01 (một) tua vít có dòng chữ “Kapusi”;

+ 01 (một) con dao nhọn, có cán màu xanh;

+ 01 (một) búa bằng kim loại, dạng búa nhỏ đinh;

+ 02 (hai) lưỡi cưa, loại lưỡi cưa sắt;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 18S5-1559 nhãn hiệu Honda, loại xe Wave An pha màu xanh, đã qua sử dụng.

Cáo trạng số 10/CT-VKSDH ngày 25/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 4 đến 5 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/01/2023.

Về xử lý vật chứng: Theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo về hành vi phạm tội của mình là đúng với nội dung truy tố của bản Cáo trạng, bị cáo không có khiếu nại gì đối với kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Hà, tự bào chữa cho hành vi của mình và không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung vụ án và bản cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý, trông coi tài sản của bị hại, ngày 26/01/2023, Nguyễn Văn H đã lén lút đột nhập vào nhà của anh Nguyễn Văn Th thuộc thôn 3, xã Đắk La, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 98.950.000đ (chín mươi tám triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng) và 02 (hai) nhẫn vàng, tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 113.450.000đ (một trăm mười ba triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng). Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Do đó, hành vi của Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 2, Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội

Xét thấy hành vi của bị cáo không những đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của anh Nguyễn Văn Th một cách trái pháp luật mà còn xâm phạm đến trật tự trị an trong xã hội. Mặc dù bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được rằng tài sản của người khác là vốn quý, được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái phép đều bị pháp luật trừng trị, nhưng xuất phát từ ý thức coi

thường pháp luật và với mục đích tư lợi cá nhân nên bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Trước khi phạm tội, bị cáo đã từng có 02 tiền án cùng về tội trộm cắp tài sản. Ngày 11/11/2014, Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum xử phạt 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng về tội trộm cắp tài sản (Bản án số: 03/2014/HSST). Ngày 18/7/2017, Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội trộm cắp tài sản (Bản án số 15/2017/HSST). Đến ngày 20/6/2022, Nguyễn Văn H chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương cư trú tại thôn 6, xã Kon Đào, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum. Ngày 26/01/2023, Nguyễn Văn H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại thôn 3, xã Đắk La, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Hành vi trên của Hoàng phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 BLHS.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn H là người có nhân thân xấu.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại anh Nguyễn Văn Th xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[5] Về quyết định hình phạt: Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nông, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về mặt dân sự. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về những vấn đề khác: Đối với xe mô tô biển kiểm soát 18S5-1559: đây là tài sản của anh Trần Trung H. Nguyễn Văn H mượn chiếc xe mô tô trên làm phương tiện đi lại, sau đó Hoàng sử dụng chiếc xe này làm phương tiện để trộm cắp tài sản thì anh Hiếu hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Hà không xem xét trách nhiệm đối anh Hiếu là hoàn toàn phù hợp. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Hà đã trả lại cho anh Thuận tiếp tục quản lý, sử dụng đối với số tiền 98.950.000đ (chín mươi tám triệu chín

trăm năm mươi ngàn đồng) và 02 (hai) nhẫn vàng thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn Th là hoàn toàn phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 18S5-1559: đây là tài sản của anh Trần Trung H. Năm 2016, anh Hiếu mua lại chiếc xe trên của một người trú tại huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam với giá 9.500.000đ (chín triệu năm trăm ngàn đồng), quá trình mua bán không viết giấy tờ mua bán xe. Giấy tờ đăng ký xe mang tên Trần Hoàng Hà, đăng ký thường trú tại 256 Hùng Vương, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Ngày 03/4/2023, anh Hiếu có đơn xin nhận lại tài sản đối với xe mô tô trên. Vì vậy, cần trả lại chiếc xe trên cho anh Trần Trung H là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với các đồ vật : 01 (một) cờ lê 24; 01 (một) cờ lê 19; 01 (một) cờ lê 8; 01 (một) tua vít; 01 (một) con dao nhọn; 01 (một) búa nhỏ đinh; 02 (hai) lưỡi cưa sắt. Đây là các đồ vật mà Hoàng đã chuẩn bị sẵn để làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng: đây là tài sản thuộc sở hữu của Hoàng dùng để liên lạc cá nhân, không sử dụng để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Xét cần thiết trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 02 (hai) con dao bằng kim loại, loại dao chặt mà bị can Hoàng lấy tại phòng bếp của gia đình anh Thuận sử dụng để cạy phá kết sắt vào ngày 26/01/2023: quá trình điều tra xác định 02 (hai) con dao trên là tài sản thuộc sở hữu của gia đình anh Nguyễn Văn Th. Tại phiên tòa anh Nguyễn Văn Th không có nguyện vọng được nhận lại đồ vật này. Xét, các đồ vật này không còn giá trị sử dụng, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[10-] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c, g khoản 2 Điều 173; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **4 (Bốn)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 26/01/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Trung H chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18S5-1559, giấy tờ đăng ký xe mang tên Trần Hoàng Hà, đăng ký thường trú tại 256 Hùng Vương, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cờ lê 24; 01 (một) cờ lê 19; 01 (một) cờ lê 8; 01 (một) tua vít; 01 (một) con dao nhọn; 01 (một) búa nhỏ đinh; 02 (hai) lưỡi cưa sắt. 02 (hai) con dao bằng kim loại, loại dao chặt.

(Các vật chứng có đặc điểm, hình dạng, kích thước như trong Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28 tháng 4 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà được ban hành kèm theo Quyết định chuyển vật chứng số 05/QĐ-VKSDH – HS ngày 25/4/2023).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; 332; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án (31/5/2023) lên Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh KonTum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Hà;
- Công an huyện Đắk Hà;
- CCTHA dân sự huyện Đắk Hà;
- Bị cáo; bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Trọng Hàn

CÁC THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Các hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh KonTum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Hà;
- Công an huyện Đắk Hà;
- CCTHA dân sự huyện Đắk Hà;
- Bị cáo; bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Trọng Hàn

